



Grant Thornton

Cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 08 năm 2024

Nội dung

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng các chính sách pháp luật và các hướng dẫn đáng lưu ý trong lĩnh vực Bảo hiểm bắt buộc, Quản lý ngoại hối và Chính sách thuế mới được ban hành trong thời gian qua.

- 1. Luật bảo hiểm xã hội (sửa đổi) 41/2024/QH15 ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2024**
- 2. Thông tư số 3305/VBHN-BLĐTĐBXH quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.**
- 3. Thông tư 46/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế**
- 4. Công văn số 2327/TCT-CS về xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư**
- 5. Công văn số 2677/TCT-CS về hóa đơn và chứng từ thanh toán qua ví điện tử**
- 6. Công văn số 3128/TCT-CS về thu nhập từ chuyển nhượng vốn tại nước ngoài**
- 7. Công văn số 3219/TCT-CS của Tổng cục thuế và công văn 3206/CTBNI-TTHT của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ**

1. Luật bảo hiểm xã hội (sửa đổi) 41/2024/QH15 ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2024

Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025 thay thế Luật số 58/2014/QH13 và Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22/6/2015. Luật có một số nội dung đáng chú ý như sau:

- i. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
- ii. Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thấp nhất và cao nhất dựa trên “mức tham chiếu” thay cho “mức lương cơ sở” như hiện hành.
- iii. Giảm thời gian đóng BHXH tối thiểu để hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm
- iv. Bổ sung chế độ thai sản vào nhóm quyền lợi mà người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hưởng
- v. Tham gia BHXH từ thời điểm 01/7/2025 không được rút bảo hiểm xã hội 1 lần nếu không thuộc trường hợp quy định
- vi. Quy định chế độ trợ cấp hưu trí xã hội do ngân sách nhà nước bảo đảm trên cơ sở kế thừa và phát triển một phần từ quy định về trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người cao tuổi.
- vii. Quy định mới về quản lý thu, đóng bảo hiểm xã hội; làm rõ nội hàm và việc xử lý hành vi chậm đóng và hành vi trốn đóng
- viii. Quy định cụ thể hơn về đầu tư và quản lý quỹ BHXH, việc duyệt, thẩm định, phê chuẩn quyết toán chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội.
- ix. Đơn giản hóa thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và về đánh giá sự hài lòng của người dân đối với việc tổ chức thực hiện chính sách, chế độ BHXH.

Những thay đổi của Luật BHXH mới góp phần tăng cường bảo trợ xã hội cho một bộ phận lớn người lao động.

2. Thông tư số 3305/VBHN-BLĐTBXH quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

Ngày 25/7/2024, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 3305/VBHN-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp. Thông tư có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Trường hợp người lao động giao kết nhiều hợp đồng lao động và đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo hợp đồng lao động có hiệu lực đầu tiên thì khi chấm dứt hoặc thay đổi hợp đồng lao động này dẫn đến người lao động không thuộc đối tượng bắt buộc tham gia bảo hiểm thất nghiệp thì người sử dụng lao động của hợp đồng lao động kế tiếp phải lập và nộp hồ sơ tham gia bảo hiểm thất nghiệp của người lao động cho tổ chức BHXH trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày người lao động chấm dứt hoặc thay đổi hợp đồng lao động nêu trên.
- Trường hợp trước ngày 1/1/2015 người sử dụng lao động đã giao kết hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 3 tháng đến dưới 12 tháng với người lao động và đang thực hiện hợp đồng lao động này, tính đến ngày 1/1/2015 thời hạn hợp đồng lao động nêu trên còn ít nhất 3 tháng trở lên thì người sử dụng lao động phải tham gia bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động kể từ ngày 1/1/2015 trở đi.

- Người lao động có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp trên 36 tháng đến đủ 144 tháng thì thời gian đóng chưa được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp được bảo lưu. Trường hợp người lao động đóng bảo hiểm thất nghiệp trên 144 tháng thì những thời gian chưa được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp không được bảo lưu. Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu ghi tại quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp.
- Người lao động không đến nhận tiền và không thông báo bằng văn bản với cơ quan BHXH sau thời hạn 3 tháng kể từ ngày hết thời hạn hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp thì được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp mà người lao động không nhận tiền trợ cấp thất nghiệp.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2015

3. Thông tư 46/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế

Ngày 09/07/2024 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 46/2024/TT-BTC hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, cụ thể:



Cho phép sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 thay thế cho việc xuất trình chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu/thẻ căn cước công dân/thẻ căn cước để tiếp tục thực hiện thủ tục đăng ký, cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử.



Sửa đổi quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết cho người nộp thuế thực hiện đăng ký thuế điện tử trực tiếp với cơ quan thuế.



Sửa đổi bổ sung quy trình xử lý hành vi vi phạm hành chính trong giao dịch thuế bằng phương thức điện tử



Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2024.

4. Công văn số 2327/TCT-CS về xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư



Ngày 03/06/2024, Tổng cục thuế ban hành Công văn số **2327/TCT-CS** để giải đáp thắc mắc của người nộp thuế về về xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư như sau:

Pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp đã có quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng. Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư và được cấp Giấy chứng nhận đầu tư nhưng dự án đầu tư này kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh, sử dụng máy móc, thiết bị cũ của dự án đang hoạt động để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh thì dự án này không xác định là dự án đầu tư mới theo quy định pháp luật về thuế.



5. Công văn số 2677/TCT-CS về hóa đơn và chứng từ thanh toán qua ví điện tử

Ngày 03/06/2024, Tổng cục thuế ban hành Công văn số 2677/TCT-CS về việc hình thức thanh toán qua ví điện tử đủ điều kiện được xem là thanh toán qua ngân hàng, cụ thể:

Trường hợp công ty sử dụng hình thức thanh toán qua công ty trung gian đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cung cấp dịch vụ thanh toán thông qua ví điện tử theo quy định pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt với hình thức như sau:

- Người mua chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng hoặc ứng dụng thanh toán của người mua sang tài khoản của đối tác trung gian là Công ty CP TMDV Mạng lưới Thông minh thông qua dịch vụ hỗ trợ thanh toán SmartPay là ứng dụng trên thiết bị, điện thoại thông minh,
- Công ty CP TMDV Mạng lưới Thông minh thực hiện chuyển toàn bộ số tiền nhận được vào tài khoản của người bán tại Ngân hàng ANZ phù hợp với Giấy phép cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép.

thì hình thức thanh toán trên được xác định là đủ điều kiện về thanh toán qua ngân hàng trong việc kê khai, khấu trừ thuế GTGT theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.



6. Công văn số 3128/TCT-CS về thu nhập từ chuyển nhượng vốn tại nước ngoài

Ngày 03/06/2024, Tổng cục thuế ban hành Công văn số 3128/TCT-CS để giải đáp thắc mắc về thu nhập từ chuyển nhượng vốn tại nước ngoài như sau:



Về thuế TNCN: trường hợp cá nhân không cư trú không có thu nhập chịu thuế quy định tại Luật Thuế thu nhập cá nhân phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam thì không thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng vốn trong doanh nghiệp tại Nhật Bản.



Về thuế TNDN: trường hợp các nhà đầu tư là tổ chức chuyển nhượng vốn góp trong Công ty được thành lập và hoạt động tại Nhật Bản sở hữu gián tiếp 100% vốn điều lệ của Công ty Việt Nam nếu có phát sinh thu nhập thì thuộc diện chịu thuế TNDN tại Việt Nam. Công ty Việt Nam có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế TNDN phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài theo quy định.

7. Công văn số 3219/TCT-CS của Tổng cục thuế và công văn 3206/CTBNI-TTHT của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (1/2)

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được hướng dẫn như sau:

➤ *Theo hướng dẫn của Tổng cục thuế tại Công văn số 3219/TCT-CS ngày 26/07/2024*

Trường hợp dự án đầu tư mở rộng của Công ty đang hưởng ưu đãi theo điều kiện khác ngoài điều kiện ưu đãi đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì dự án đầu tư mở rộng tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

➤ *Theo hướng dẫn của cục thuế tỉnh Bắc Ninh tại công văn 3206/CTBNI-TTHT ngày 18/6/2024*

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng) sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (SXSPCNHT). Nếu dự án đáp ứng các điều kiện của dự án SXSPCNHT theo quy định tại Luật số 71/2014/QH13 và được cấp Giấy xác nhận ưu đãi SXSPCNHT thì được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo điều kiện dự án SXSPCNHT cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cấp Giấy xác nhận ưu đãi SXSPCNHT. Thời gian ưu đãi còn lại được xác định theo nguyên tắc sau:

• **Về thuế suất ưu đãi:**

- Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm.
- Đối với dự án đầu tư mới, thời gian được hưởng mức thuế suất ưu đãi kể từ kỳ tính thuế được cấp Giấy xác nhận ưu đãi SXSPCNHT.



7. Công văn số 3219/TCT-CS của Tổng cục thuế và công văn 3206/CTBNI-TTHT của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (2/2)

Thời gian áp dụng mức thuế suất ưu đãi còn lại bằng thời gian hưởng ưu đãi mức thuế suất theo điều kiện dự án SXSPCNHT trừ đi thời gian ưu đãi mức thuế suất đã hưởng theo điều kiện ưu đãi khác.

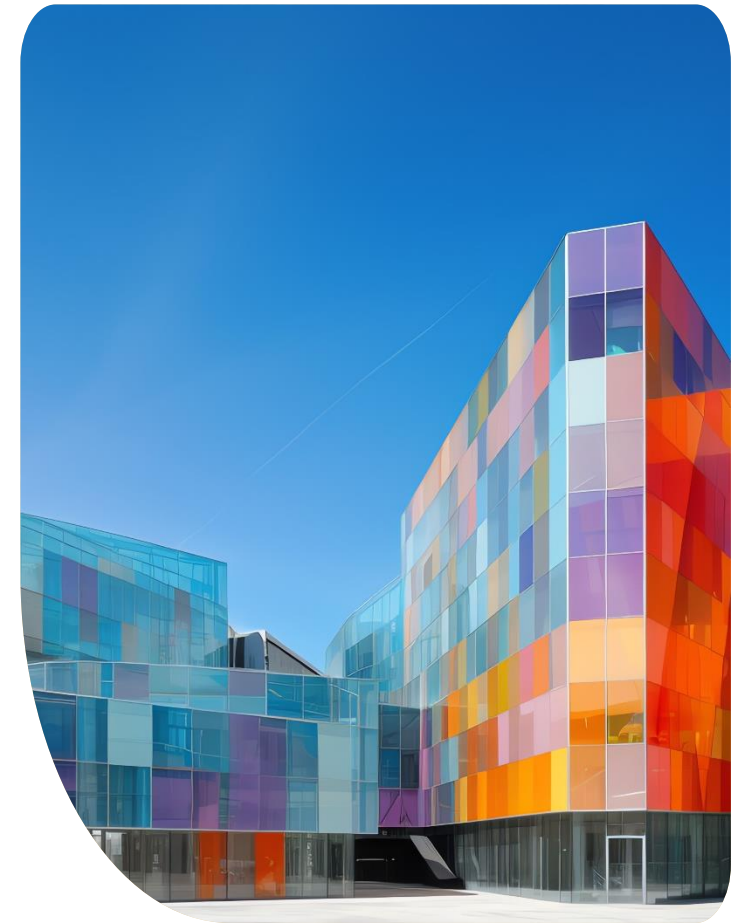
- Đối với dự án đầu tư mở rộng không được hưởng mức thuế suất ưu đãi.

• Về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

- Miễn thuế TNDN phải nộp 04 năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 09 năm tiếp theo.
- Thời gian miễn thuế còn lại bằng thời gian miễn thuế theo điều kiện dự án SXSPCNHT trừ đi thời gian miễn thuế đã hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác của từng dự án (dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng).
- Thời gian giảm thuế còn lại bằng thời gian giảm thuế theo điều kiện dự án SXSPCNHT trừ đi thời gian đã hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác của từng dự án (dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng).

• Về thu nhập:

Trong cùng một thời gian, Công ty được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì Công ty lựa chọn hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi có lợi nhất (SXSPCNHT). Đối với thu nhập phát sinh từ dự án đầu tư của Công ty thì thu nhập phát sinh từ các sản phẩm không phải là sản phẩm công nghiệp hỗ trợ không tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án đầu tư mới hoặc mở rộng tại địa bản khu công nghiệp.



Liên hệ

Quý doanh nghiệp vui lòng nghiên cứu nội dung trong các quy định mới ban hành và rà soát lại quy trình tuân thủ nội bộ để tuân thủ với quy định về thuế và hải quan cũng như giảm thiểu các sai sót trong quá trình lập và chuẩn bị hồ sơ dẫn đến phát sinh thêm nghĩa vụ thuế hoặc các khoản phạt hành chính. Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam để được tư vấn chuyên sâu nếu quý doanh nghiệp có bất cứ thắc mắc nào trong quá trình triển khai công tác tuân thủ về thuế và hải quan.

Để xem thông tin chi tiết, vui lòng truy cập [Bản tin Thuế](#) của chúng tôi.

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.
ĐT + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

grantthornton.com.vn

Hoàng Khôi

Trưởng bộ phận
Dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com

Bùi Kim Ngân

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 24 3850 1716
E ngan.bui@vn.gt.com

Hoàng Việt Dũng

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế và Xác định giá thị trường
ĐT +84 24 3850 1687
E dung.hoang@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh
ĐT + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101

Valerie – Teo Liang Tuan

Phó Tổng Giám đốc
Dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9235
E alerie.teo@vn.gt.com

Nguyễn Thu Phương

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9237
E thuphuong.nguyen@vn.gt.com

Đặng Hải Hà My

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9241
E my.dang@vn.gt.com

Lạc Bội Thơ

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9240
E tho.lac@vn.gt.com

Đỗ Vũ Bảo Khánh

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế và Giao dịch liên kết
ĐT +84 28 3910 9277
E khanh.do@vn.gt.com



© 2024 Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền.

'Grant Thornton' là thương hiệu mà các công ty thành viên của Grant Thornton dùng để cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế và tư vấn doanh nghiệp cho khách hàng, hoặc được hiểu là một hoặc nhiều công ty thành viên tùy theo từng bối cảnh cụ thể. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là một công ty thành viên của Grant Thornton Quốc Tế (GTIL). GTIL và các công ty thành viên khác không phải là công ty hợp danh toàn cầu. GTIL và các công ty thành viên là các pháp nhân độc lập. Dịch vụ được cung cấp bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không phụ thuộc lẫn nhau và không chịu trách nhiệm về những hành vi và sai sót của nhau.